

KHÁT VỌNG ĐỘC LẬP VÀ TỰ DO TRONG HÀNH TRÌNH CỨU NƯỚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI THANH NIÊN VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Tùng Lâm^{1*}

¹*Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng*

** Email: lamkhanhk13@gmail.com*

Ngày nhận bài: 30/03/2023 Ngày nhận bài sửa sau phân biên: 05/05/2023 Ngày chấp nhận đăng: 02/06/2023

TÓM TẮT

Khát vọng độc lập, tự do trong hành trình cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh là hành trang để Người ra đi, lựa chọn, xây dựng đường lối cứu nước đúng đắn và lựa chọn mô hình phát triển cho dân tộc Việt Nam. Khát vọng đó cũng chính là động lực để Người vượt qua những khó khăn, thử thách trong quá trình hoạt động cách mạng, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong giai đoạn hiện nay, khát vọng đó của Người có ý nghĩa truyền cảm hứng đối với thanh niên Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Từ khóa: *độc lập, hành trình cứu nước, Hồ Chí Minh, khát vọng, thanh niên Việt Nam, tự do.*

THE ASPIRATION FOR INDEPENDENCE AND FREEDOM IN PRESIDENT HO CHI MINH'S COUNTRY-SAVING JOURNEY AND MEANINGS FOR VIETNAM'S YOUTH TODAY

ABSTRACT

In his journey to save the country, President Ho Chi Minh's aspiration for independence and freedom is “baggage” for him to leave, choose and build the right path of national salvation, and choose a development model for the nation Vietnam. That aspiration was also the driving force for him to overcome difficulties and challenges in the process of revolutionary activities, bringing the Vietnamese revolution to victory. In the current period, that aspiration of his has an inspiring meaning for Vietnamese youth in the cause of national construction and defense.

Keywords: *aspiration, independence, freedom, journey to save the country, Ho Chi Minh, Vietnamese youth.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước bối cảnh khủng hoảng về đường lối cứu nước giải phóng dân tộc, ngày 5/6/1911, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh rời Tổ quốc, bắt đầu cuộc hành trình tìm kiếm con đường giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước. Hành trang mang theo của Người chính là khát vọng độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân

dân, là cơ sở để Người tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, thanh niên Việt Nam là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Chính vì vậy, khát vọng đó của Người là một giá trị thiêng liêng, cao quý cần được phát huy, lan tỏa cho lực lượng này để xây

dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết chủ yếu dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trong đó, trực tiếp sử dụng các phương pháp như: phân tích, tổng hợp, so sánh... để làm rõ khát vọng độc lập trong hành trình cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh và liên hệ với người thanh niên Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Khát vọng độc lập, tự do trong hành trình cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Với một sự nhạy cảm đặc biệt, Hồ Chí Minh sang nước Pháp, đến tận nơi nước đang cai trị dân tộc mình, đến tận châu Âu, nơi đang có sự phát triển vượt bậc về kinh tế, văn hóa, chính trị để tìm hiểu xem người ta làm như thế nào rồi trở về cứu giúp đồng bào. Hành trang trong hành trình cứu nước của Người chính là khát vọng độc lập cho dân tộc và tự do cho nhân dân. Chính khát vọng ấy là cơ sở để Hồ Chí Minh nghiên cứu và lựa chọn con đường, xây dựng đường lối cứu nước đúng đắn, vượt qua những khó khăn, thử thách và lựa chọn mô hình phát triển cho dân tộc Việt Nam. Lịch sử cách mạng Việt Nam đã chứng minh con đường cứu nước của Hồ Chí Minh là hoàn toàn đúng đắn và Người là biểu tượng kiệt xuất về khát vọng độc lập và tự do, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho độc lập, cho dân tộc và tự do, hạnh phúc của nhân dân. Điều này được thể hiện trên những vấn đề sau:

Thứ nhất, khát vọng độc lập và tự do là động lực để Hồ Chí Minh ra đi và lựa chọn con đường cứu nước đúng đắn để giải phóng dân tộc.

Với khát vọng cháy bỏng về độc lập và tự do thúc giục, Hồ Chí Minh đã dấn thân trên các nẻo đường để nghiên cứu, học hỏi, tìm tòi con đường cứu nước, cứu dân thoát khỏi vòng nô lệ áp bức của chủ nghĩa thực dân Pháp. Hành trang mang theo của Người là vốn giá trị văn hoá tư tưởng truyền thống, là chủ nghĩa yêu nước, khát vọng độc lập và

tự do. Sau hơn 10 năm lăn lộn, qua nhiều nước để tìm tòi và khảo nghiệm, Người đã đến với chủ nghĩa Mác – Lê-nin, đến với tư tưởng Cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại. Người cho rằng phải học tập cách mạng Nga; khi được tiếp xúc với “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lê-nin, Người đã sung sướng nói to lên: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta” (Hồ Chí Minh, 2011e). Người tìm thấy ở đó con đường cứu nước, cứu dân và giải phóng lao động. Người quả quyết: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản” (Hồ Chí Minh, 2011e).

Thứ hai, khát vọng độc lập và tự do đã giúp Hồ Chí Minh vượt qua khó khăn thử thách, cùng với Đảng lãnh đạo nhân dân đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Lựa chọn con đường cứu nước đúng đắn, đi theo con đường cách mạng vô sản là một vấn đề có tính bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Bên cạnh đó, một vấn đề cũng không kém hệ trọng chính là xác định đường lối cách mạng phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Với sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào đầu năm 1930, tư tưởng của Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam được hình thành về cơ bản. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Hồ Chí Minh khởi thảo đã khẳng định: “Chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” (Hồ Chí Minh, 2011a). Như vậy, lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng Việt Nam, sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc được gắn liền với cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cuộc cách mạng này chính là sự kết hợp của hai sự nghiệp giải phóng: giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

Nhưng với nhiều lý do khác nhau, trong đó có sự hiểu biết chưa thấu đáo của một bộ phận trong Quốc tế Cộng sản nên trong khoảng bảy năm, từ tháng 6/1931 đến tháng 6/1938, Hồ Chí Minh ở trong “tình trạng không hoạt động và giống như là sống ở bên cạnh, ở bên ngoài của Đảng” (Hồ Chí Minh, 2011a). Nhưng bằng bản lĩnh, khát vọng độc lập và tự do,

Người đã kiên trì với tư tưởng cứu nước giải phóng dân tộc của mình, từng bước vượt qua những khó khăn, gian khổ để về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Trở về Tổ quốc, Người có điều kiện triển khai thực hiện tư tưởng của mình. Tháng 5/1941, sau khi về nước, Hồ Chí Minh đã triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8. Hội nghị đã quyết định thay đổi chiến lược, chỉ tập trung giải quyết vấn đề giải phóng dân tộc, tạm thời gác lại vấn đề đấu tranh giai cấp và thành lập chính quyền cách mạng chung của toàn dân, không phải của một giai cấp nào... Đây là một tư duy cách mạng và khoa học trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh. Điều này được biểu hiện rõ nét trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. Khi thời cơ cách mạng đến, Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta” (Hồ Chí Minh, 2011a); “dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập” (Võ Nguyên Giáp, 1994). Bằng sức lực, trí tuệ của Đảng và toàn thể nhân dân, chưa đầy một tháng, cách mạng đã thắng lợi trên phạm vi cả nước.

Như vậy, với bản lĩnh chính trị vững vàng, khát vọng độc lập và tự do và bằng hoạt động không mệt mỏi, Hồ Chí Minh đã có công lao to lớn trong việc tập hợp rộng rãi mọi lực lượng yêu nước vào Mặt trận Dân tộc thống nhất, tạo sức mạnh to lớn làm nên thắng lợi của cách mạng. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, Tuyên ngôn độc lập tuyên bố với thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập” (Hồ Chí Minh, 2011b). Từ đây, dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới độc lập, tự do.

Thứ ba, khát vọng độc lập và tự do là cơ sở để Hồ Chí Minh lựa chọn mô hình phát triển của dân tộc Việt Nam.

Đất nước được độc lập thì vấn đề trần trụi của Hồ Chí Minh chính là sự phát triển của đất nước và tự do, hạnh phúc của nhân dân. Người khẳng định: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì” (Hồ Chí Minh, 2011b). Theo Người, con đường duy

nhất để có tự do, hạnh phúc thực sự chính là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội là hết sức khái quát, đó là độc lập, tự do, hạnh phúc. Chính xuất phát từ quan điểm này mà Người đã hình thành nên mô hình phát triển của một xã hội nhân văn, một mục tiêu: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Theo Hồ Chí Minh, một xã hội phát triển được đo bằng hệ thống tiêu chí, trong đó tiêu chí quan trọng nhất là tự do, hạnh phúc của con người, nó là vấn đề mấu chốt nhất của một chế độ xã hội. Người viết: “Mục đích của cách mạng là xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, tự do, giàu mạnh. Làm cho nhân dân được hưởng hạnh phúc và xây dựng một xã hội sung sướng, về vang” (Hồ Chí Minh, 2011d). Chủ nghĩa xã hội theo quan niệm của Hồ Chí Minh chính là mưu cầu hạnh phúc cho mọi người và đó cũng là điều căn cốt trong triết lý phát triển xã hội của Người.

Như vậy, với khát vọng độc lập và tự do và lòng nồng nàn yêu nước, năm 1911, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã ra đi và bắt gặp chủ nghĩa Mác – Lê-nin vào năm 1920, trở thành người cộng sản, chiến sĩ quốc tế xuất sắc. Từ đây, Người đã tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc duy nhất đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Khát vọng đó của Người có ý nghĩa quan trọng với việc truyền cảm hứng với thanh niên Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc giai đoạn hiện nay.

3.2. Ý nghĩa đối với thanh niên Việt Nam hiện nay

Thanh niên là lực lượng có vị trí quan trọng trong xã hội, trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Khát vọng độc lập, tự do trong hành trình cứu nước của Hồ Chí Minh đã truyền cảm hứng cho thanh niên Việt Nam trong suốt tiến trình cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lớp lớp thế hệ đoàn viên, thanh niên Việt Nam đã học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với ý chí, khát vọng cho dân tộc được độc lập, nhân dân được tự do đã chiến đấu anh dũng và chiến thắng vẻ vang, góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tạo nên những kỳ

tích hào hùng của dân tộc Việt Nam. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”..., các thế hệ thanh niên đã nối tiếp nhau, cùng nhân dân cả nước dũng cảm chiến đấu, hi sinh đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước bước vào kỉ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay, nước ta đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang đứng trước nhiều cơ hội nhưng cũng đan xen không ít khó khăn, thách thức. Thanh niên vẫn là lực lượng có nhiều vai trò to lớn của xã hội. Nhận thức rõ điều này, Đảng ta luôn ghi nhận, đề cao vai trò của thanh niên, đặt trọn niềm tin vào thế hệ trẻ. Từ năm 1986 đến nay, Đảng ta đã ban hành một số nghị quyết chuyên đề về công tác thanh niên. Ngày 9/2/1991, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW về đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên. Nghị quyết có tầm quan trọng đặc biệt, là điểm khởi đầu cho đường lối đổi mới của Đảng về công tác thanh niên thời kỳ đổi mới. Năm 1993, Nghị quyết Trung ương 4, khóa VII ra đời là bước chuyển biến căn bản, có tính đột phá trong chủ trương của Đảng ta đối với công tác thanh niên. Tháng 7/2008, Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá” tiếp tục khẳng định vai trò to lớn và quan trọng của thanh niên đối với tương lai của dân tộc và sự nghiệp to lớn của cách mạng Việt Nam: “Thanh niên là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2008). Khát vọng độc lập, tự do của Hồ Chí Minh được thấm nhuần trong mỗi người thanh niên chính là khát vọng xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phấn đấu sớm đưa nước ta

trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Điều đó đòi hỏi mỗi người thanh niên phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; không ngừng học tập nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ; nêu cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng hi sinh vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Bên cạnh đó, thanh niên có ý chí và khát vọng vươn lên, có tinh thần đoàn kết, chia sẻ vì cộng đồng và lợi ích quốc gia; có đạo đức, lối sống văn hóa lành mạnh, trong sáng, chống xa hoa, lãng phí... Đối với thanh niên, Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: “Không có việc gì khó/Chỉ sợ lòng không bền/Đào núi và lấp biển/Quyết chí ắt làm nên” (Hồ Chí Minh, 2011c).

Các phong trào thi đua trong cả nước đã được phát động rộng khắp, thu hút tuyệt đại bộ phận Đoàn viên, thanh niên tham gia, như các phong trào: “Thanh niên tình nguyện”, “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế – xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”... Những phong trào đó chính là môi trường lớn để thanh niên rèn luyện, cống hiến, phấn đấu và trưởng thành. Những cố gắng, nỗ lực của Đoàn Thanh niên đã góp phần xây dựng lớp thanh niên thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng, giàu lòng yêu nước; giác ngộ sâu sắc mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa, gắn bó máu thịt với nhân dân; có đạo đức, lối sống văn hóa, trách nhiệm, tuân thủ pháp luật, yêu chuộng hòa bình, có sức khỏe, tri thức, khát vọng vươn lên, trở thành hình ảnh tiêu biểu của người Đoàn viên trong thời kì mới, hết lòng vì Tổ quốc, vì nhân dân. Hiện nay, hoạt động lập nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được coi là một trong những nhân tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Lập nghiệp, khởi nghiệp không chỉ là con đường chinh phục ước mơ của thanh niên mà còn góp phần hiện thực hóa khát vọng hùng cường, thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thanh niên và phong trào cách mạng của tuổi trẻ cũng còn nhiều hạn

ché, đặc biệt phải kể đến có không ít thanh niên bị mất phương hướng, dao động, hoài nghi, thậm chí bị tê liệt về chính trị trước những thủ đoạn thâm độc và xảo quyệt của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch như vu cáo, nói xấu Đảng và Nhà nước. Có một số thanh niên do không theo kịp những diễn biến phức tạp của thời cuộc mà trở nên mơ hồ về chính trị, thờ ơ, lãnh đạm với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, thiếu tin tưởng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới, thiếu quan tâm đến các vấn đề chính trị – xã hội, dao động về mục tiêu, lý tưởng phấn đấu, thậm chí không ít thanh niên bị băng hoại về đạo đức, tư cách, chạy theo lối sống xa hoa, thực dụng, ham chơi, lười lao động, sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, phạm tội, bệnh tật, vi phạm hôn nhân gia đình, làm nhụt nhối xã hội.

Thực tiễn đó đòi hỏi cần có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo để khơi dậy khát vọng, phát huy tiềm năng, vai trò xung kích của thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, với một số nội dung sau:

Một là, Đảng, Nhà nước thường xuyên quan tâm, chăm lo đến thanh niên và công tác thanh niên nhằm giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay. Nội dung và mục đích của công tác thanh niên chính là giáo dục và tổ chức thanh niên, là phải tổ chức thanh niên thành lực lượng chính trị hùng hậu của Đảng. Tổ chức tập hợp thanh niên là cơ sở để giáo dục và ngược lại, phải tiến hành giáo dục, đào tạo thanh niên qua tổ chức. Phải kiên trì xây dựng một tổ chức Đoàn Thanh niên làm cánh tay và đội hậu bị của Đảng. Do vậy, toàn Đảng, toàn dân ta phải chú trọng đến công tác thanh niên, phải coi đó là sự nghiệp trồng người, phải bồi dưỡng thanh niên, xây dựng thanh niên thành những con người mới của xã hội chủ nghĩa. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn xã hội nên phải có sự kết hợp giữa Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức đoàn thể, xã hội, gia đình, nhà trường cùng chăm lo xây dựng thanh niên.

Hai là, tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hoá, ý thức công dân để hình thành thế hệ thanh niên có phẩm chất tốt đẹp, có khí phách và quyết tâm hành động, thực hiện thành công sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng ta khẳng định: “Cần tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Để thực hiện tốt công tác giáo dục thanh niên Việt Nam hiện nay, phải sử dụng có hiệu quả tất cả các lực lượng, hình thức, phương pháp, phương tiện... Không ngừng đổi mới nội dung và phương thức giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, truyền thống văn hoá, lịch sử của Đảng, của dân tộc và lý tưởng cách mạng cho thanh niên. Coi trọng việc giáo dục thanh niên trong các hoạt động thực tiễn và phong trào thi đua yêu nước. Bồi dưỡng đạo đức cách mạng và định hướng giá trị mới cho họ theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ động nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng cho thanh niên. Kịp thời đấu tranh, làm rõ các âm mưu, luận điệu sai trái, thù địch, giúp thanh niên hiểu và tích cực đấu tranh với âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch.

Ba là, tạo điều kiện cho thanh niên phát huy khả năng của mình để cống hiến cho đất nước; tạo cơ hội cho thanh niên được học tập, nâng cao trình độ, có tri thức, kỹ năng, vươn lên ngang tầm với thanh niên các nước trong khu vực và thế giới; có giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho thanh niên; xây dựng môi trường lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống tinh thần, phát triển toàn diện. Sử dụng thanh niên vào các công việc có ích, phù hợp với sở trường của từng người, tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi để cho họ có thể phát huy tối đa khả năng của mình để cống hiến cho đất nước; coi trọng hơn nữa việc trọng dụng nhân tài trẻ, tạo ra những thay đổi mang tính bước ngoặt trong bố trí và sử dụng cán bộ trẻ trên tất cả các

lĩnh vực; đổi mới quy trình và tiêu chuẩn đề bạt bổ nhiệm cán bộ, sao cho những người có đức, có tài sớm được giao những cương vị thích hợp để phát huy tài năng.

Bốn là, củng cố tổ chức, phong trào Đoàn, phong trào thanh niên, xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp cách mạng. Hồ Chí Minh từng nói: Đoàn Thanh niên “phải là cánh tay đắc lực của Đảng trong việc tổ chức và giáo dục thế hệ thanh niên và nhi đồng thành những chiến sĩ tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản” (Hồ Chí Minh, 2011e). Đây là một chức năng rất quan trọng của Đoàn với tư cách là một tổ chức quần chúng gần Đảng nhất mà trong Điều lệ Đảng từ trước đến nay đều ghi rõ. Do vậy, các tổ chức Đoàn cần tìm ra những hình thức và phương pháp thích hợp để tập hợp và tổ chức thanh niên một cách rộng rãi và vững chắc. Các hình thức và phương pháp vừa phải thu hút rộng rãi thanh niên tham gia, vừa phải được định hướng một cách vững chắc nhất, nghĩa là có mục tiêu rõ ràng, mang tính ổn định và triển vọng phát triển. Tổ chức Đoàn cần liên hệ chặt chẽ và rộng rãi với các tầng lớp thanh niên, quan tâm đến công tác, học tập của thanh niên và tất cả Đoàn viên phải gương mẫu; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng Đoàn thực sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thu hẹp nhanh các cơ sở Đoàn yếu kém; nâng cao sức hấp dẫn của các phong trào do Đoàn Thanh niên tổ chức, qua đó tạo môi trường bồi dưỡng, rèn luyện, khơi dậy, phát huy tính tích cực của thế hệ trẻ; xây dựng các điển hình thanh niên tiên tiến, chăm lo lợi ích chính đáng của thanh niên, phát hiện, lựa chọn Đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp Đảng viên và đào tạo cán bộ trẻ, phát huy vai trò gương mẫu của thanh niên đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

4. KẾT LUẬN

Như vậy, khát vọng độc lập và tự do trong hành trình cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh là cơ sở để Người nghiên cứu và lựa chọn con đường phát triển cho dân tộc Việt Nam. Khát vọng đó đã được cụ thể hóa

trong đường lối cách mạng của Đảng ta trong các thời kỳ cách mạng, đã đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong giai đoạn hiện nay, khát vọng đó của Người có ý nghĩa quan trọng trong việc truyền cảm hứng đối với thanh niên Việt Nam. Đảng ta cho rằng: “Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ XXI có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường xã hội chủ nghĩa hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016). Vì vậy, cần phải khơi dậy và phát huy khát vọng độc lập và tự do trong điều kiện, hoàn cảnh mới để thanh niên thực sự xứng đáng là lực lượng xung kích, sáng tạo, sẵn sàng vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân ta thực hiện thắng lợi sự nghiệp trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2008). *Văn kiện Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương khóa X*. Hà Nội: Nxb: Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (Tập 1, 2). Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Nghị quyết 04-NQ/HNTW của Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương khóa VII “Về công tác thanh niên trong thời kỳ mới”*. Hà Nội.
- Hồ Chí Minh. (2011a). *Toàn tập, Tập 3*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia
- Hồ Chí Minh. (2011b). *Toàn tập, Tập 4*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia
- Hồ Chí Minh. (2011c). *Toàn tập, Tập 6*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011d). *Toàn tập, Tập 8*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011e). *Toàn tập, Tập 12*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Võ Nguyên Giáp. (1994). *Những chặng đường lịch sử*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.